`TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUYÊN MỘC
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 79/2017/HS-ST
Ngày: 27-12-2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYÊN MỘC, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Duy.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Hằng Nga.
2. Bà Đoàn Thị Mến.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Huỳnh Thị Kim Thùy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc tham gia phiên tòa*:** Ông Võ Danh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tiến hành xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2017/TLST-HS ngày 10/11/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2017/QĐXXST-HS ngày 12/12/2017, đối với bị cáo:

Vũ Th C, sinh năm 1992, tại Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Thiện C1 và bà Vũ Thị H; bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 02 người con; tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án số 11/2016/HSST ngày 03/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/12/2016.

Bị bắt ngày 26/7/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ C an huyện X. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
- Anh Nguyễn Th N, sinh năm: 1996.
HKTT: Thôn T, xã TH, huyện H, tỉnh Bình Thuận.
Tạm trú: Khu phố A, thị trấn P, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt)
- Ông Trần Tuấn H, sinh năm: 1967. (Vắng mặt)
Địa chỉ: Số xx Lê Đại Hành, Phường LL, Quận 11, Th phố Hồ Chí Minh.
Người làm chứng:
Ông Nguyễn Phước D, sinh năm: 1971.
Địa chỉ: Khu phố X, thị trấn P, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 26/7/2017, Vũ Th C nhận được điện thoại của Nguyễn Văn Th (tên thường gọi là Tr) hỏi mua ma túy đá, C đồng ý và hẹn T đến quán cà Nỗi thuộc khu phố A, thị trấn P, huyện X để giao dịch mua bán ma túy. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, C nhờ bạn tên là Nguyễn Th N dùng xe mô tô hiệu Honor, biển kiểm soát 51M5-1346 chở C đến quán cà phê Nỗi gặp Th tại chòi lá trong quán. Tại đây C đưa cho Th 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa ma túy đá, Th đưa cho C 300.000 đồng để mua ma túy. Trong lúc C và Th đang thực hiện giao dịch mua bán ma túy thì bị lực lượng C an huyện X và C an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thuộc Phòng PC47 bắt quả tang cùng tang vật. Khám xét trên người của C, lực lượng C an còn thu giữ 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa ma túy đá, C khai nhận số ma túy trên mục đích để bán cho các con nghiện.

Tang vật và tài sản tạm giữ gồm: 02 gói nylon hàn kín bên trong có chứa ma túy đá, gói nylon thu giữ trên người của Th được niêm phong và đánh số thứ tự là 01/PC47, gói nylon thu giữ trên người của C được niêm phong và đánh số thứ tự là 02/PC47; số tiền 485.000 đồng (Trong đó 300.000 đồng là tiền Th đưa cho C để mua ma túy và 185.000 đồng là tiền thu giữ của C); 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu vàng, số Imel 351876/01/56930012 và 01 xe mô tô hiệu Honor, biển kiểm soát 51M5-1346.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Th C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền C tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo tội mua bán trái phép chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 186/GĐ-PC54 ngày 04/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, kết luận:

- Chất kết tinh không màu, trong suốt chứa trong 01 gói nylon hàn kín được niêm phong trong một phong bì màu vàng (số thứ tự 01), có hình dấu của C an thị trấn Phước Bửu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Đại úy Phạm Bá Quý, Vũ Thị Hậu, Vũ Th C, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Th N, Nguyễn Phước D gửi đến giám định có trọng lượng là 0,0979 gam là chất ma túy, loại Methamphetamine.

- Chất kết tinh không màu, trong suốt chứa trong 01 gói nylon hàn kín được niêm phong trong một phong bì màu vàng (số thứ tự 02), có hình dấu của C an thị trấn Phước Bửu, cùng các chữ ký ghi họ tên như phong bì niêm phong số 01 gửi đến giám định có trọng lượng là 0,1027 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 80/QĐ-KSĐT ngày 08/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện X truy tố Vũ Th C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 và Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy: 02 (Hai) gói nylon được hàn kín bên trong có chứa ma túy đá niêm phong sau giám định; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu vàng, số Imel 351876/01/56930012. Trả lại cho bị cáo số tiền 185.000 đồng (Một trăm tám mươi nghìn đồng).

Đối với xe mô tô hiệu Honor, biển kiểm soát 51M5-1346, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ, xác minh chủ sở hữu xử lý theo quy định pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo Vũ Th C: Bị cáo gửi lời xin lỗi tới cha mẹ và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra C an huyện X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ. Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 26/7/2017, tại quán cà phê Nỗi thuộc khu phố A, thị trấn P, huyện X, Vũ Th C có hành vi bán ma túy loại Methamphetamine cho Nguyễn Văn Th, với giá 300.000 đồng, khi C và Th đang thực hiện giao dịch mua bán ma túy thì bị lực lượng C an bắt quả tang cùng tang vật, qua giám định là ma túy loại Methamphetamine, có trọng lượng là 0,0979 gam. Ngoài ra, lực lượng C an còn thu giữ trên người C 0,1027 gam ma túy loại Methamphetamine, bị cáo khai số ma túy này mục đích để bán cho các con nghiện.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 thì *"Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm."*

Như vậy, hành vi bán trái phép chất ma túy cho người khác của bị cáo Vũ Th C đã cấu Th tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc truy tố bị cáo về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, gián tiếp làm phát sinh các tệ nạn khác trong xã hội và xâm phạm đến quyền độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi

mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị, nhưng bị cáo coi thường pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án số 11/2016/HSST ngày 03/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/12/2016, tính đến ngày 26/7/2017 bị cáo chưa được xóa án tích, nhưng tiếp tục phạm tội do cố ý, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp "Tái phạm" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

[4]. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự và xác định bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người sử dụng ma túy và không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 02 (Hai) gói nylon được hàn kín, niêm phong bên trong có chứa ma túy sau giám định là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 300.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu vàng, số Imel 351876/01/56930012 là tiền và phương tiện liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 185.000 đồng là tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với xe mô tô hiệu Honor, biển kiểm soát 51M5-1346 hiện Cơ quan điều tra C an huyện X đang tạm giữ, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đề nghị C an huyện X xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[8]. Đối với Nguyễn Văn Th là người mua ma túy của Vũ Th C, nhưng trong lúc làm việc lợi dụng sơ hở đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan điều tra C an huyện Xuyên Mộc đang tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[9]. Đối với Nguyễn Th N là người dùng xe mô tô chở Vũ Th C đến địa điểm mua bán ma túy, nhưng Nguyên không biết C nhờ chở đi bán ma túy, nên không xem xét xử lý đối với Nguyên là có căn cứ.

[10]. Về án phí: Theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội thì người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Do đó, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Vũ Th C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 và Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Vũ Th C: 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/7/2017.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 (Hai) gói nylon được hàn kín bên trong có chứa ma túy đá niêm phong sau giám định;

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng và 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu vàng, số Imel 351876/01/56930012;

+ Trả lại cho bị cáo Vũ Th C số tiền 185.000 đồng (Một trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

Toàn bộ số vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc đang quản lý theo biên bản bàn giao vật chứng số 05/BB ngày 09 tháng 11 năm 2017 giữa C an huyện Xuyên Mộc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc.

- Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Vũ Th C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện X;
- C an huyện X;
- Chi cục THADS huyện X;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Văn Duy